

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 03 tháng 08 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình

Bà Bùi Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Duy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Bà Hà Thị Hồng Hường – C/v Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 07 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Phạm Trường V – SN: 1981, tại tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 08, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Thôn 08, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Y – SN: 1956 và bà Nguyễn Thị P – SN: 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19 tháng 05 năm 2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/05/2022 theo lệnh số: 37/L(ĐCShS-KTMT) ngày 27/05/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Phạm Thanh T** – SN: 1987

Địa chỉ: Thôn 08, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Người làm chứng:

Anh **Giàng A V1** – SN: 1979

Địa chỉ: Thôn 14, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

Anh **Đàm Viết H** – SN: 1997

Địa chỉ: Thôn 03, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 19/05/2022, Phạm Trường V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53 chở khách (không rõ nhân thân lai lịch) đi từ thị trấn E, huyện E vào xã C, huyện E. Khi đến gần sân bóng đá thôn 14, xã C thì khách xuống xe, lúc này V nảy sinh ý định mua Heroine để sử dụng. V điều khiển xe mô tô đến nhà một người dân tộc Mông tên V1 tại thôn 14, xã C để mua Heroine. Khi đến nhà chỉ có V1 ở nhà, V hỏi mua Heroine, V1 nói không có, V nhờ V1 mua cho V 300.000 đồng Heroine, V1 đồng ý, V đưa cho V1 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, V không thỏa thuận trả công cho V1 đi mua Heroine cho mình. V1 cầm tiền rồi đi ra khỏi nhà (V không biết V1 đi đâu), khoảng 10 phút sau V1 về nhà, trên tay phải cầm 01 gói nylon màu đen và đưa cho V, V không mở ra xem nhưng sờ bên ngoài thấy cứng thì biết bên trong có Heroine. V cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe đi về thị trấn E, khi V đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn 05, xã C thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ trên người Phạm Trường V 01 gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53.

Tại Bản kết luận giám định số: 475/KL-KTHS ngày 24/05/2022, của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1598gam, loại Heroine, còn lại sau giám định 0,1479gam.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 18 tháng 07 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Phạm Trường V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thanh T trình bày chiếc xe Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53 anh là chủ sở hữu, anh cho anh trai là Phạm Trường V mượn để chạy xe ôm kiếm sống. Ngày 19/05/2022 V dùng xe của anh mua ma túy anh không biết, nay anh xin được nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tại phiên tòa đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Trường V như nội dung bản cáo trạng và đưa ra các tình tiết, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Trường V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Trường V từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai bốn) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,1479gam Heroine (còn lại sau giám định) và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đã được niêm phong.

Tuyên trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì thêm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung, hành vi: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Trường V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình vào 11 giờ 30 phút, ngày 19/05/2022, sau khi chờ khách đến thôn 14, xã C, bị cáo nảy sinh ý định mua Heroine về sử dụng. Bị cáo đến hỏi người dân tộc Mông tên V1 mua Heroine nhưng không có, bị cáo nhờ V1 mua cho bị cáo 300.000 đồng Heroine, V1 đồng ý và mua đưa cho bị cáo 01 gói nylon màu đen bị cáo không mở ra xem nhưng sờ bên ngoài thấy cứng thì biết bên trong có Heroine, bị cáo cất giấu trên người và điều khiển xe về thị trấn E thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ của bị cáo 01 gói nylon màu đen bên trong có chứa chất rắn màu trắng, kết luận giám định chất rắn màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,1598gam loại Heroine, còn lại sau giám định 0,1479gam.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[4] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Trường V đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn lôi kéo những người khác vào con đường nghiện ngập dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người nghiện ma túy. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cũng thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[08] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.* Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, công việc chạy xe ôm, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[09] Đối với người đàn ông tên Giàng A V1 bị cáo V khai mua ma túy của V1 và mua hai lần. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với V1, V1 khai không quen biết V, không bán ma túy hay mua hộ ma túy cho V. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa V1 và V. Tuy nhiên, Giàng A V1 không thừa nhận hành vi bán, hay mua hộ ma túy cho V, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nội dung trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát huyện Ea Súp không khởi tố đối với Giàng A V1 là phù hợp.

[10] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 0,1479gam Heroine (còn lại sau giám định) và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đã được niêm phong. Xét vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53 của anh Phạm Thanh T, ngày 19/05/2022 anh T cho V mượn để đi chở khách, việc V dùng xe đi mua ma túy, anh T không biết nên cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho anh T là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Trường V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường V 01(một) năm 09 (Chín) tháng tù, được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19 tháng 05 năm 2022 đến ngày 28/05/2022. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,1479gam Heroine (còn lại sau giám định) và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đã được niêm phong.

Tuyên trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu trắng đen bạc, biển số 47P1-164.53 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Thanh T.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 28 tháng 07 năm 2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Trường V phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện E;
- UBND TT E;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lưu Quốc Chính